UBND TỈNH ĐỒNG NAI **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

 **SỞ CÔNG THƯƠNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

 Số:  /TTr-SCT *Đồng Nai, ngày tháng năm 2020*

**DỰ THẢO 2**

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định mức thu; chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các mức thu tại chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

**ban hành kèm theo Quyết định số 27/2017/QĐ-UBND**

**ngày 03 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 13035/UBND-KTNS ngày 11 tháng 11 năm 2019, Sở Công Thương xin trình Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai dự thảo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định mức thu; chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các mức thu tại chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 27/2017/QĐ-UBND ngày 03 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VĂN BẢN**

**1. Về cơ sở pháp lý**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 29 tháng 11 năm 2006;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế ngày 20 tháng 11 năm 2012;*

*Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016;*

*Căn cứ Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2003 của Chính phủ về việc phát triển và quản lý chợ;*

*Căn cứ Nghị định số 114/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2009 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ;*

*Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;*

*Căn cứ Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác;*

*Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;*

*Căn cứ Thông tư số 67/2003/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn cơ chế tài chính áp dụng cho Ban quản lý chợ, doanh nghiệp kinh doanh khai thác và quản lý chợ;*

*Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;*

*Căn cứ Thông tư số 233/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá.*

**2. Đánh giá kết quả triển khai thực hiện** **Quyết định 27/2017/QĐ-UBNDngày 03 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định mức thu; chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các mức thu tại chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai** *(sau đây viết tắt là Quyết định 27/2017/QĐ-UBND)*

*a) Kết quả thu, chi và quản lý các mức thu tại chợ*

Tính đến ngày 25/5/2020, toàn tỉnh Đồng Nai hiện có 148 chợ đang hoạt động trong quy hoạch (đã loại trừ các chợ mà địa phương kiến nghị xóa bỏ quy hoạch theo đánh giá xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và chưa kể các chợ đêm); trong đó: (1) Phân hạng chợ: 01 chợ đầu mối, 9 chợ hạng 1, 29 chợ hạng 2, 109 chợ hạng 3; (2) Phân theo khu vực: 49 chợ thành thị, 99 chợ nông thôn; (3) Phân theo loại hình đầu tư: chợ được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước: 94 chợ; chợ được đầu tư xây dựng từ nguồn ngoài vốn ngân sách nhà nước : 54 chợ.

- Sau khi Quyết định 27/2017/QĐ-UBND được ban hành đã khắc phục một số tồn tại, hạn chế trong công tác thu, chi và quản lý các mức thu tại chợ theo Quyết định số 71/2014/QĐ-UBND ngày 26/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về mức thu, quản lý và sử dụng phí chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và Quyết định số 33/2016/QĐ-UBND ngày 24/5/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung Quy định về mức thu, quản lý và sử dụng phí chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 71/2014/QĐ-UBND ngày 16/12/2014 của UBND tỉnh.

- Đã tạo nguồn thu cho ngân sách địa phương, bù đắp các khoản về sử dụng đất, tiền thuê đất khi giao đất, thu hồi vốn đầu tư, tạo nguồn tích lũy chủ động trong công tác tái đầu tư, sửa chữa nâng cấp hạ tầng chợ, duy trì hoạt động thường xuyên của bộ máy quản lý chợ, đảm bảo duy trì công tác an ninh trật tự, vệ sinh môi trường chợ, phòng cháy và chữa cháy, xây dựng chợ đạt chuẩn chợ văn minh, chợ văn hóa; góp phần đưa xã hoàn thành và đạt chuẩn xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao theo quy định.

*(Xem chi tiết Bảng tổng hợp tình hình thu và quản lý mức thu tại chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai gửi kèm theo.)*

*b) Hạn chế, tồn tại*

Bên cạnh kết quả đạt được nêu trên, mặc dù, Sở Công Thương đã phối hợp các sở, ngành tổ chức các đoàn công tác kiểm tra, hướng dẫn công tác thu, nộp, quản lý và sử dụng các mức thu tại chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa đã tổ chức tuyên truyền nội dung Quyết định 27/2017/QĐ-UBND để các tổ chức, cá nhân thực hiện theo quy định, tuy nhiên, trong quá trình thực hiện vẫn còn bộc lộ một số hạn chế, tồn tại sau:

- Theo quy định hiện hành về thu dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ quy định: (1) Giá cụ thể thu dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước; (2) Giá tối đa thu dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước; (3) Đơn vị tính mức thu dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ đối với hộ kinh doanh cố định là đồng/m2/tháng, đối với hộ kinh doanh không cố định là đồng/hộ/ngày. Tuy nhiên, do thời gian dài trước đây đã áp dụng thu phí chợ đối với hộ kinh doanh cố định theo đơn vị tính đồng/hộ/tháng nên sau khi thay đổi đơn vị tính đồng/m2/tháng, thì khá nhiều hộ kinh doanh cố định có diện tích lớn (trên 10m2 – thường sử dụng làm kho) đã không chấp hành việc đóng tiền thu dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ theo quy định;

- Tình hình giá cả, chi phí hoạt động tại chợ tăng khá nhiều, cụ thể so sánh mức giá năm 2019 so với năm 2014 *(chi phí năm 2014 là cơ sở đề xuất mức thu của Quyết định 27/2017/QĐ-UBND)* như: (1) Tiền lương: Năm 2014, mức lương cơ sở là 1.150.000 đồng/tháng đến tháng 7/2019 là 1.490.000 đồng/tháng, tăng 29,56%; (2) Tiền rác: Năm 2014, đơn giá thu, gom rác là 176.000 đồng/m3, nhưng từ 01/01/2019 đơn giá thu gom rác là 305.800 đồng/m3 *(đã bao gồm 10% thuế GTGT)*, tăng 73,75%; Chi phi mua bảo hiểm PCCC bắt buộc của chợ: theo quy định tại Phụ lục II Nghị định số 23/2018/NĐ-CP ngày 23/02/2018 của Chính phủ, mức mua bảo hiểm phòng cháy chữa cháy bắt buộc của chợ *(kiên cố, bán kiên cố)* là 0,5% trên tổng số tiền bảo hiểm tài sản chợ, tăng gấp ba lần mức cũ 0,15%. Với một số mức chi tăng nêu trên, làm tổng dự toán chi năm 2019 của chợ tăng so với năm 2014 bình quân là 44,70% (trong đó: Lương và các khoản thanh toán theo lương *(chi cho con người)* tăng bình quân 30,17%, chi hoạt động chuyên môn tăng 55,87% và các khoản chi khác tăng 278,94%);

- Tại một số chợ hạng 3 có quy mô nhỏ, số điểm kinh doanh ít (dưới 50 điểm kinh doanh), thời gian hoạt động phổ biến là nửa buổi (2-3 giờ)/ngày, mãi lực kinh doanh thấp với quy định mức thu đầu tư, thu dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước; một số chợ hộ kinh doanh cho rằng mức giá thu khá cao, tuy nhiên một số chợ thì thu không đủ chi;

- Theo Điểm b Khoản 4 Điều 13 Quyết định 27/2017/QĐ-UBND quy định Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành Quyết định phân nhóm để áp dụng mức thu cụ thể từng chợ, khu vực, ngành nghề kinh doanh trong phạm vi chợ trên địa bàn quản lý (đối với chợ được đầu tư bằng nguồn ngân sách Nhà nước) để làm cơ sở tổ chức quản lý chợ tổ chức thực hiện, tuy nhiên ngoài 77/81 chợ đã được quy định mức giá cụ thể tại phụ lục kèm theo Quyết định số 27/2017/QĐ-UBND, đến nay chỉ có 4 chợ trong tổng số 17 chợ phải được Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành Quyết định phân nhóm;

- Theo Khoản 2 Điều 22, Điều 23, Điều 24, Điều 25 Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về quản lý giá trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, trong đó quy định các tổ chức quản lý chợ (chợ được đầu tư xây dựng từ nguồn ngoài vốn ngân sách nhà nước) phải thực hiện kê khai giá, Sở Công Thương tiếp nhận văn bản kê khai giá đối với chợ đầu mối, Ủy ban nhân dân cấp huyện tiếp nhận văn bản kê khai giá đối với chợ hạng 1, chợ hạng 2 và chợ hạng 3; tuy nhiên đến nay chỉ có 3 trên tổng số 54 chợ phải thực hiện kê khai giá thu dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước;

- Một số chợ được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước được chính quyền địa phương thành lập Ban quản lý chợ nhưng không theo mô hình đơn vị sự nghiệp có thu theo quy định; một số chợ do thương nhân đầu tư chợ nhưng không thành lập Đơn vị kinh doanh, quản lý chợ theo đúng quy định dẫn đến công tác thu, quản lý thu chi không đảm bảo theo quy định hiện hành;…

*c) Đề xuất, kiến nghị của địa phương*

- Thành phố Biên Hòa kiến nghị: (1) Điều chỉnh mức thu dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ đối với chợ đầu tư từ nguồn ngân sách Nhà nước; hộ kinh doanh cố định mức cao nhất 176.000 đồng/m2/tháng (chợ Tân Biên), mức thấp nhất 20.000 đồng/m2/tháng (chợ Thái Bình); hộ kinh doanh không cố định mức cao nhất 12.000 đồng/hộ/ngày, mức thấp nhất 2.000 đồng/hộ/ngày (chợ Thái Bình); thời gian thực hiện từ ngày 01/01/2020; (2) Bổ sung thêm đối tượng thu khác (có sự đồng ý của UBND thành phố Biên Hòa và có sự đồng thuận của các tiểu thương trực tiếp chịu sự tác động của đối tượng thu khác) để đảm bảo công tác tài chính duy trì các hoạt động tại chợ.

- Thành phố Long Khánh kiến nghị: (1) Điều chỉnh phụ lục kèm theo Quyết định 27/2017/QĐ-UBND trong đó chợ Bình Lộc, chợ Bàu Cối là chợ thuộc nguồn vốn đầu tư xây dựng ngoài ngân sách Nhà nước; hướng dẫn về việc thực hiện kê khai giá để xác định mức thu đầu tư và thu dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ; (2) Điều chỉnh mức thu đầu tư đối với chợ Hàng Gòn là 10.000 đồng/m2/tháng, thu dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng đối với hộ kinh doanh cố định 20.000 đồng/m2/tháng, hộ kinh doanh không cố định 2.500 đồng/hộ/ngày; (3) Điều chỉnh mức thu đầu tư đối với chợ Xuân Lập là 10.000 đồng/m2/tháng, thu dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng đối với hộ kinh doanh cố định 20.000 đồng/m2/tháng, hộ kinh doanh không cố định 3.000 đồng/hộ/ngày.

- Huyện Tân Phú kiến nghị: (1) Điều chỉnh mức thu dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng đối với hộ kinh doanh cố định tại chợ Nam Cát Tiên và chợ Đắc Lua tại phụ lục kèm theo Quyết định 27/2017/QĐ-UBND từ 16.000 đồng/m2/tháng xuống mức 12.000 đồng/m2/tháng; (2) Điều chỉnh khoản 2 Điều 6 Quyết định 27/2017/QĐ-UBND lại như sau: "Trường hợp, tổng diện tích kinh doanh của một hộ kinh doanh lớn trên 5 m2, thì phần diện tích tăng thêm từ 5,1 m2 đến 10 m2 sẽ tính bằng 75% (bảy mươi lăm phần trăm) mức thu được quy định tại Khoản 3, Khoản 4. Trường hợp, tổng diện tích kinh doanh của một hộ kinh doanh lớn trên 10,1 m2, thì phần diện tích tăng thêm từ 10,1 m2 trở lên sẽ tính bằng 50% (năm mươi phần trăm) mức thu được quy định tại Khoản 3, Khoản 4."; (3) Đề nghị bãi bỏ cụm từ "Tổ quản lý chợ", đề nghị hướng dẫn việc thành lập tổ chức quản lý chợ đối với các chợ dưới 50 điểm kinh doanh (hiện đang do Tổ quản lý chợ quản lý).

- Huyện Xuân Lộc kiến nghị: Điều chỉnh mức thu đầu tư, thu dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ đối với các ki-ốt, quầy, sạp có diện tích lớn từ 20 m2 đến 32 m2.

- Huyện Vĩnh Cửu kiến nghị: Điều chỉnh mức thu dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ Vĩnh An từ 36.000 đồng/m2/tháng thành 22.000 đồng/m2/tháng

- Huyện Nhơn Trạch kiến nghị: Điều chỉnh mức thu dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ đối với chợ đầu tư từ nguồn ngân sách Nhà nước.

- Huyện Long Thành kiến nghị: Điều chỉnh mức thu đầu tư, thu dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ;

Trên cơ sở đề xuất, kiến nghị của các địa phương, tổ chức quản lý chợ, thương nhân kinh doanh tại chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; xét tình hình thực tiễn trong quá trình tổ chức thực hiện Quyết định 27/2017/QĐ-UBND, để khắc phục một số tồn tại, hạn chế nêu trên; căn cứ Khoản 3 Điều 28 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015, trong đó quy định Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được ban hành Quyết định để thực hiện chức năng quản lý nhà nước ở địa phương, thống nhất với quy định pháp luật và thật sự cần thiết và phù hợp với tình hình thực tế địa phương.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN**

**1. Mục đích**

a) Tạo hành lang pháp lý minh bạch, rõ ràng, cụ thể, dễ thực hiện, dễ áp dụng đối với các mức thu tại chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

b) Để tạo điều kiện cho hộ kinh doanh mua bán tại chợ hoạt động ổn định, huy động được sức đóng góp của hộ kinh doanh, từng bước đưa hệ thống chợ hoạt động ổn định, phát triển phù hợp với xu thế của thời kỳ hội nhập kinh tế thế giới.

c) Từng bước tính đúng, tính đủ các chi phí nhằm đáp ứng yêu cầu đặt ra đối với quá trình phát triển của kinh tế - xã hội, phù hợp với sự vận hành của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Tạo sự tự chủ, tính chủ động của tổ chức quản lý chợ trong công tác điều hành quản lý, kinh doanh và khai thác chợ.

**2. Quan điểm chỉ đạo**

a) Tuân thủ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015.

b) Đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Đồng Nai.

c) Thực hiện giao quyền chủ động cho Ủy ban nhân dân cấp huyện Quyết định phân nhóm kinh doanh tại chợ phù hợp tình hình thực tế tại địa phương để áp dụng mức thu cụ thể từng chợ, khu vực, ngành hàng kinh doanh, đặc thù khác có liên quan tại chợ đối với chợ đầu tư bằng nguồn ngân sách Nhà nước.

d) Thiết lập khung pháp lý đầy đủ, đồng bộ, đảm bảo tính minh bạch, thống nhất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Đảm bảo các mức thu tại chợ công khai, minh bạch, dễ hiểu, dễ thực hiện, tạo thuận lợi cho hộ kinh doanh và tổ chức quản lý chợ.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN**

**1. Về đăng ký ban hành văn bản**

Đây là văn bản quy phạm pháp luật, Sở Công Thương đã đăng ký và được đưa vào nội dung chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh trong năm 2020 (ban hành văn bản quy phạm pháp luật trong năm 2020).

**2. Về quy trình xây dựng văn bản**

a) Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 943/UBND-KT ngày 23/01/2019 và Công văn số 13035/UBND-KTNS ngày 11/11/2019, trong đó giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp các sở, ngành, địa phương và đơn vị có liên quan tham mưu, trình Quyết định sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quyết định số 27/2017/QĐ-UBND ngày 03/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các mức thu tại chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Sở Công Thương ban hành Công văn số 737/SCT-TM ngày 06/3/2019, Công văn số 1593/SCT-TM ngày 09/5/2019 và Công văn số 1542/SCT-TM ngày 10/4/2020 gửi UBND các huyện, thành phố đề nghị rà soát, báo cáo công tác thu, quản lý và sử dụng các mức thu tại chợ trên địa bàn; Sở Công Thương dự thảo gửi các sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan đóng góp dự thảo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng chợ nông thôn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2015-2020 ban hành kèm theo Quyết định số 72/2014/QĐ-UBND ngày 26/12/2014 của UBND tỉnh Đồng Nai *(bao gồm cả việc đăng nội dung công khai trên website Sở Công Thương để lấy ý kiến nhân dân về đóng góp dự thảo)*.

b) Trên cơ sở ý kiến góp ý của 26 cơ quan, đơn vị Sở Công Thương hoàn chỉnh dự thảo 2 và gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai (Công văn số /SCT-TM ngày /7/2020) thực hiện đăng tải lấy ý kiến góp ý nhân dân tại cổng thông tin điện tử tỉnh Đồng Nai (đồng thời đăng tải trên website của Sở Công Thương).

c) Trên cơ sở văn bản tổng hợp ý kiến góp ý của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai (Công văn số /VP-TTTH ngày /8/2020); Sở Công Thương tổng hợp, hoàn chỉnh dự thảo lần 3 gửi lấy ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Tài chính.

d) Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Công văn số …/STP-XDKTVB ngày ……/2020, Sở Tài chính tại Công văn số …/STC-NSNN ngày ……/2020; Sở Công Thương hoàn chỉnh dự thảo 4 trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt.

**3. Nội dung giải trình, tiếp thu/ không tiếp thu ý kiến góp ý và thẩm định của các sở, ngành, đia phương, đơn vị và Sở Tư pháp**: Xem chi tiết tại 02 bảng tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý về dự thảo Quyết định và thẩm định kèm theo.

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN**

**1. Bố cục**: Quyết định gồm 4 Điều.

**2. Nội dung cơ bản**

a) Về hình thức trình bày của Quyết định: áp dụng theo Mẫu số 37 Quyết định của Ủy ban nhân dân các cấp sửa đổi, bổ sung một số điều (quy định trực tiếp/ban hành Quy định/Quy chế...) ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

b) Về căn cứ pháp lý: 17 văn bản quy phạm pháp luật của trung ương.

**V. NHỮNG VẤN ĐỀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

**1. Đề xuất thời gian có hiệu lực của Quyết định**

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 151 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, quy định thời điểm có hiệu lực của văn bản *“Thời điểm có hiệu lực của toàn bộ hoặc một phần văn bản quy phạm pháp luật ... không sớm hơn 10 ngày kể từ ngày ký ban hành đối với văn bản quy phạm pháp luật của HĐND,* Ủy ban nhân dân *tỉnh”*, Sở Công Thương kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt hiệu lực của Quyết định lưu ý xác định cụ thể ngày, tháng, năm có hiệu lực thi hành của Quyết định và sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành.

**2. Lấy ý kiến các Thành viên UBND tỉnh**

Để đảm bảo trình tự và tiến độ ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo kế hoạch đề ra, Sở Công Thương kính đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh sớm gửi lấy ý kiến đóng góp của các Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh đối với nội dung dự thảo Quyết định*.*

**3. Về nội dung thành lập Ban quản lý chợ theo mô hình đơn vị sự nghiệp, thành lập tổ chức quản lý chợ đối với các chợ dưới 50 điểm kinh doanh**

Kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Nội vụ ban hành văn bản hướng dẫn cụ thể việc thành lập Ban quản lý chợ theo mô hình đơn vị sự nghiệp, thành lập tổ chức quản lý chợ đối với các chợ dưới 50 điểm kinh doanh để các địa phương nghiên cứu, thực hiện đúng theo quy định.

**4. Hướng dẫn về chứng từ thu các mức thu tại chợ trên địa bàn tỉnh**

Nhằm đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, minh bạch, rõ ràng về chứng từ thu các mức thu tại chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Sở Công Thương kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành văn bản hướng dẫn nội dung chứng từ thu các mức thu tại chợ (theo Công văn số 1527/UBND-KT ngày 18/6/2020 của UBND huyện Tân Phú – gửi kèm theo) để các địa phương, tổ chức quản lý chợ nghiên cứu, tổ chức thực hiện theo quy định.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định mức thu; chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các mức thu tại chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 27/2017/QĐ-UBND ngày 03 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, Sở Công Thương xin kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai xem xét, quyết định./.

*Gửi kèm theo:*

*- Dự thảo Quyết định;*

*- Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân; bản sao văn bản ý kiến góp ý, thẩm định;*

*- Tài liệu có liên quan.*

 **KT. GIÁM ĐỐC**

***Nơi nhận:* PHÓ GIÁM ĐỐC**

- Như trên;

- Đ/c Trần Văn Vĩnh - Phó Chủ tịch UBND tỉnh;

- Ban Kinh tế Ngân sách - HĐND tỉnh;

- Sở Tài chính, Sở Tư pháp;

- Giám đốc và các Phó Giám đốc;

- Thanh tra, Phòng KHTC-TH;

- Lưu: VT, TM. **Lê Văn Lộc**

Thoại<23-7-20-du-thao-TTr-sd-QD27-muc-thu-cho.docx>